

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2023/HS-ST
Ngày 12/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Thảo;

2/ Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2023/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Xuân D, sinh năm 1983; nơi sinh: Nghệ An; nơi cư trú: xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ; mẹ tên Phạm Thị H, sinh năm 1954 (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự: không; tiền án: 04 tiền án:

- Ngày 28/01/2010, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 19/2010/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2011, chấp hành việc nộp án phí vào ngày 06/6/2013.

- Ngày 14/11/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 365/2012/HSST; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2016, chấp hành việc nộp án phí ngày 05/01/2013.

- Ngày 26/5/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 27/2017/HSST; sau đó bị cáo bỏ trốn không chấp hành án và bị Công an tỉnh Nghệ An ra quyết định truy nã số 21/QĐTN-CQTHAHS-PC81 ngày 06/10/2017; chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2021 theo bản án số 140/2018/HSST ngày 02/10/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Ngày 02/10/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 140/2018/HSST, tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù tại bản án số 27/2017/HSST của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 năm 04 tháng tù; chấp hành việc nộp án phí ngày 10/5/2019; chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2021.

Nhân thân:

- Ngày 07/4/1999 bị UBND tỉnh Nghệ An ra quyết định số 1353/QĐ-UB áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng do có hành vi “Trộm cắp tài sản” vi phạm Điều 22 của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 1995 với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 27/3/2001.

- Ngày 08/11/2002, bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 95/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2003.

- Ngày 24/9/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 34/HSST. Bị cáo kháng cáo và được Tòa án tỉnh Nghệ An chấp nhận giảm hình phạt xuống 18 tháng tù tại bản án số 03/HSPT ngày 26/02/2004. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2004, chấp hành việc nộp án phí ngày 30/9/2012.

- Ngày 18/10/2005, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) Thuận An xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 137/2005/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2006.

Ngày 11/9/2022, cùng đồng phạm thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” thì bị bắt quả tang, bị tạm giữ đến ngày 19/9/2022 bị khởi tố và tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Đại H, sinh năm 1991; nơi sinh: Nghệ An; nơi cư trú: xã L, huyện Yên T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đại V, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; vợ tên Chu Thị H, sinh năm 1994; chưa có con; tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 15/9/2016 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số

39/2016/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2017 nhưng chưa chấp hành việc bồi thường số tiền 700.000 đồng.

Ngày 11/9/2022, cùng đồng phạm thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” thì bị bắt quả tang, bị tạm giữ đến ngày 19/9/2022 bị khởi tố và tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Văn C, sinh năm 1985; địa chỉ thường trú: Ấp L, xã L, thị xã T, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Trần Thị Thúy V, sinh năm 1988; địa chỉ thường trú: Ấp L, xã L, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: khu phố 1, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 2001; địa chỉ thường trú: thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ tạm trú: phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

- Ông Trần Anh B, sinh năm 1992; địa chỉ: phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1990, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Phạm Xuân D và Nguyễn Đại H có mối quan hệ là bạn bè.

Khoảng 08 giờ ngày 11/9/2022, bị cáo H gọi điện thoại rủ bị cáo D đến quán Sao Mai tại phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để uống cà phê thì bị cáo D đồng ý và đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 47M1-854.45 đi đến quán Sao Mai để gặp bị cáo H. Trong lúc ngồi uống cà phê, bị cáo H nói hết tiền tiêu xài và rủ bị cáo D cùng đi tìm xe mô tô của người dân để chiếm đoạt bán lấy tiền thì bị cáo D đồng ý.

Bị cáo D đã điều khiển xe mô tô biển số 47M1-854.45 chở bị cáo H đi đến địa bàn thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tìm kiếm tài sản để chiếm đoạt. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo chạy xe đến khu vực trước nhà trọ Mai Ngọc Diệp thuộc khu phố 1, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì bị cáo H nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu trắng, biển số 66G1 – 380.27 của ông Lê Văn C đang dựng ở phía trước lối ra vào dãy trọ nên chỉ cho bị cáo D biết. Lúc này, bị cáo D dừng xe phía trước dãy trọ và đứng canh giới cho bị cáo H, còn bị cáo H đi vào bên trong dãy trọ quan sát thấy không có người nên lấy 01 đoạn bằng kim loại hình chữ T mà bị cáo H đã cất giấu trong người ra và đi đến vị trí xe 66G1 – 380.27 để phá khoá, khi đèn công tắc

nguồn xe 66G1 – 380.27 bật sáng thì bị cáo H liền quay đầu xe hướng ra đường rồi dắt xe 66G1 – 380.27 rời khỏi dãy trọ. Cùng thời điểm này, bà Trần Thị Thúy V là vợ của ông Lê Văn C nhìn thấy bị cáo H đang dắt chiếc xe 66G1 – 380.27 đi ra khỏi dãy trọ nên liền chạy ra dùng tay giữ lấy đuôi xe 66G1 – 380.27 và truy hô. Bị phát hiện nên các bị cáo H và D bỏ chạy nhưng đã bị ông C từ trong kiốt khu trọ chạy ra cùng người dân gần đó bắt giữ các bị cáo. Sau đó, giao các bị cáo D và H cùng vật chứng của vụ án cho Công an phường Vĩnh Tân để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Công an phường Vĩnh Tân tiến hành tiếp nhận và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 47M1-854.45; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu trắng, biển số 66G1 – 380.27; 01 đoạn băng kim loại, hình chữ T và chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tân Uyên thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 106 ngày 13/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Giá trị của xe mô tô biển số 66G1 – 380.27, nhãn hiệu nhãn hiệu Wave Anpha màu trắng tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá là 10.250.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 66G1 – 380.27, nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng. Quá trình điều tra xác định xe do ông Võ Minh T đứng tên đăng ký chủ sở hữu, vào năm 2017 ông T bán lại xe 66G1 – 380.27 cho ông Lê Văn C nhưng ông C không làm thủ tục sang tên theo quy định. Do đây là tài sản thuộc sở hữu của ông C nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã trả lại xe cho ông C theo quyết định xử lý vật chứng số 35 ngày 29/11/2022.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius. Quá trình điều tra xác định xe có số khung RLCUE1710GY093988, số máy E3T6E-140946, xe được cấp biển số 60F2-226.22 do ông Trần Anh B đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông B xác định xe này ông mua sử dụng đến khoảng tháng 7/2021 thì bị trộm mất tại khu phố 1, phường T, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Ông B có trình báo vụ việc đến công an phường Thới Hòa. Đối với biển số 47M1-854.45, quá trình điều tra xác định biển số trên được cấp cho xe nhãn hiệu Honda Wave, số khung RLHJA3928MY144913, số máy JA39E2262223 do bà Nguyễn Thị Mỹ L đứng tên đăng ký chủ sở hữu, ngày 05/7/2021 bà giao xe và uỷ quyền cho ông Nguyễn Anh T quản lý, sử dụng. Ông T sử dụng xe đến khoảng tháng 6/2022 thì bị mất trộm và ông T có trình báo vụ việc đến công an phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Phạm Xuân D khai xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 47M1-85445 do ông D mua lại của người phụ nữ không rõ nhân thân, địa điểm mua bán tại khu vực bờ kè thuộc phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, khi mua xe không có giấy tờ, ông D không biết đây là xe do người khác chiếm đoạt mà có. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành

phố Tân Uyên ban hành công văn số 908 ngày 25/4/2023 gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức và công văn số 909 ngày 26/4/2023 gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đề nghị tiếp nhận xe có số khung RLCUE1710GY093988, số máy E3T6E-140946 và biển số xe 47M1-85445 để thụ lý điều tra làm rõ hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 154/CT-VKSTU ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố:

- Bị cáo Phạm Xuân D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự;
- Bị cáo Nguyễn Đại H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Phạm Xuân D từ 04 năm đến 05 năm tù;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Đại H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn băng kim loại hình chữ T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Xuân D và Nguyễn Đại H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Ngày 11/9/2022, tại nhà trọ Mai Ngọc Diệp thuộc khu phố 1, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Phạm Xuân D và Nguyễn Đại H đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha màu trắng, biển số 66G1 – 380.27 của bị hại Lê Văn C thì bị bắt quả tang. Tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá của xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, màu trắng, biển số 66G1 – 380.27 là 10.250.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Đại H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Xuân D đã “tái phạm”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý nghi ngờ, mất lòng tin lẫn nhau trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên đã cố ý thực hiện. Các bị cáo từng bị Tòa án kết án về tội xâm phạm sở hữu nhưng không sửa chữa, cải tạo bản thân mà bất chấp pháp luật. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc; tương xứng với tính chất, vai trò; mức độ của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tình tiết định khung hình phạt; nhân thân của từng bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về vai trò: Trong vụ án có đồng phạm, bị cáo H là người rủ rê, trực tiếp chiếm đoạt sử dụng cây đoản mở khóa xe mô tô để chiếm đoạt của bị hại; bị cáo D là người thực hiện hành vi chở bị cáo H đi tìm tài sản, cảnh giới cho bị cáo H thực hiện tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đại H đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và quá trình điều tra, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tiền án; nhân thân của từng bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 đoạn bằng kim loại hình chữ T là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius, quá trình điều tra xác định xe có số khung RLCUE1710GY093988, số máy E3T6E-140946, xe được cấp biển số 60F2-226.22 do ông Trần Anh B đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông B xác định xe này ông mua sử dụng đến khoảng tháng 7/2021 thì bị trộm mất tại khu phố 1, phường T, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Ông B có trình báo vụ việc đến công an phường Thới Hòa. Đối với biển số 47M1-854.45, quá trình điều tra xác định biển số trên được cấp cho xe nhãn hiệu Honda Wave, số khung RLHJA3928MY144913, số máy JA39E2262223 do bà Nguyễn Thị Mỹ L đứng tên đăng ký chủ sở hữu, ngày 05/7/2021 bà giao xe và uỷ quyền cho ông Nguyễn Anh T quản lý, sử dụng. Ông T sử dụng xe đến khoảng tháng 6/2022 thì bị mất trộm và ông T có trình báo vụ việc đến công an phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Phạm Xuân D khai xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 47M1-85445 do ông D mua lại của người phụ nữ không rõ nhân thân, địa điểm mua bán tại khu vực bờ kè thuộc phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, khi mua xe không có giấy tờ, ông D không biết đây là xe do người khác chiếm đoạt mà có. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Tân Uyên ban hành công văn số 908 ngày 25/4/2023 gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức và công văn số 909 ngày 26/4/2023 gửi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đề nghị tiếp nhận xe có số khung RLCUE1710GY093988, số máy E3T6E-140946 và biển số xe 47M1-85445 để thụ lý điều tra làm rõ hành vi phạm tội là phù hợp.

[11] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Xuân D và Nguyễn Đại H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân D 04 (Bốn) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2022.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại H 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2022.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 và 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn băng kim loại hình chữ T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên)

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Phạm Xuân D và Nguyễn Đại H phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thành Hiệp

